THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1672/QĐ-TTg	*Hà Nội, ngày 26 tháng 8 năm 2016*

VĂN PHÒNG UBND TỈNH TÂY NINH
Số: 2926
ĐẾN Ngày: 1-9-16
Chuyển: P.TH(qm)

QUYẾT ĐỊNH
Về tổ chức Tổng điều tra kinh tế năm 2017

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật thống kê ngày 23 tháng 11 năm 2015;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tiến hành Tổng điều tra kinh tế năm 2017 (viết tắt là Tổng điều tra) trên phạm vi cả nước nhằm thu thập thông tin cơ bản về các cơ sở kinh tế (trừ các cơ sở cá thể hoạt động nông nghiệp, lâm nghiệp, diêm nghiệp và thuỷ sản đã thu thập trong Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp và thủy sản năm 2016), cơ quan hành chính, Đảng, đoàn thể, hiệp hội, đơn vị sự nghiệp, các chi nhánh, văn phòng đại diện của doanh nghiệp nước ngoài, cơ sở tôn giáo, tín ngưỡng, các tổ chức phi chính phủ nước ngoài được cấp giấy phép hoạt động tại Việt Nam, phục vụ việc đánh giá toàn diện thực trạng và xu hướng phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, làm cơ sở đánh giá tình hình, xây dựng kế hoạch, chính sách phát triển kinh tế - xã hội của Đảng và Nhà nước.

Điều 2. Nội dung Tổng điều tra

1. Thông tin chung về cơ sở: Thông tin định danh của cơ sở; ngành hoạt động sản xuất kinh doanh; loại hình cơ sở: Loại hình doanh nghiệp, cơ quan hành chính, Đảng, đoàn thể, hiệp hội, đơn vị sự nghiệp, cơ sở trực thuộc của các tổ chức trên; cơ sở sản xuất kinh doanh cá thể; cơ sở tôn giáo, tín ngưỡng; các tổ chức phi chính phủ nước ngoài được cấp giấy phép hoạt động tại Việt Nam.

2. Thông tin về lao động và thu nhập của người lao động: Thông tin về người đứng đầu cơ sở; lao động của cơ sở; thu nhập của người lao động.

3. Thông tin về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh: Tài sản, nguồn vốn, kết quả, chi phí của hoạt động sản xuất kinh doanh; thuế và các khoản nộp ngân sách; vốn đầu tư thực hiện; tiêu dùng năng lượng; tình hình sử dụng công nghệ trong các doanh nghiệp; hoạt động nghiên cứu phát triển và đổi mới công nghệ; các chỉ tiêu thống kê chuyên ngành trong Hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia theo Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam và Hệ thống ngành sản phẩm Việt Nam.

4. Thông tin về tình hình ứng dụng công nghệ thông tin: Sử dụng máy tính, mạng internet cho sản xuất kinh doanh; sử dụng hình thức thương mại điện tử qua hoạt động mua, bán hàng hóa, kinh doanh qua mạng internet.

5. Thông tin về tình hình tiếp cận các nguồn vốn của doanh nghiệp: Mục tiêu, kết quả tiếp cận và lý do bị từ chối tiếp cận các nguồn vốn.

6. Thông tin chuyên đề về doanh nghiệp: Gia công hàng hóa xuất, nhập khẩu với nước ngoài, mức độ sẵn sàng hội nhập kinh tế quốc tế.

Điều 3. Tổng điều tra được tiến hành theo hai giai đoạn

1. Giai đoạn 1: Thực hiện thu thập thông tin về các cơ sở sản xuất kinh doanh thuộc khối doanh nghiệp; các chi nhánh, văn phòng đại diện của doanh nghiệp nước ngoài; cơ quan hành chính, Đảng, đoàn thể, hiệp hội, đơn vị sự nghiệp; tổ chức phi chính phủ nước ngoài được cấp giấy phép hoạt động tại Việt Nam; cơ sở trực thuộc của các tổ chức trên. Thời gian thu thập thông tin từ ngày 01 tháng 3 đến ngày 30 tháng 5 năm 2017.

2. Giai đoạn 2: Thực hiện thu thập thông tin về cơ sở tôn giáo, tín ngưỡng; cơ sở sản xuất kinh doanh cá thể phi nông, lâm nghiệp và thủy sản. Thời gian thu thập thông tin từ ngày 01 đến ngày 30 tháng 7 năm 2017.

Số liệu sơ bộ công bố vào tháng 12 năm 2017. Kết quả chính thức công bố vào quý III năm 2018.

Điều 4. Trách nhiệm của các bộ, ngành và địa phương

1. Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê):

a) Thành lập Ban Chỉ đạo Tổng điều tra trung ương gồm đại diện lãnh đạo các bộ, ngành có liên quan do Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư làm trưởng ban; hướng dẫn thành lập Ban Chỉ đạo Tổng điều tra của bộ, ngành, Ban Chỉ đạo Tổng điều tra các cấp ở địa phương. Ban Chỉ đạo Tổng điều tra trung ương sử dụng con dấu của Tổng cục Thống kê;

b) Chủ trì xây dựng phương án Tổng điều tra; tổ chức điều tra thí điểm để hoàn thiện phương án Tổng điều tra. Thủ tướng Chính phủ ủy quyền cho Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quyết định ban hành phương án Tổng điều tra. Phương án Tổng điều tra được xây dựng trên cơ sở khai thác tối đa nguồn số liệu từ hồ sơ hành chính hoặc các cuộc điều tra khác;

c) Chủ trì, phối hợp với các bộ ngành liên quan, các địa phương tổ chức, chỉ đạo thực hiện Tổng điều tra, tổng hợp, công bố kết quả Tổng điều tra;

d) Xây dựng dự toán kinh phí Tổng điều tra và tổng hợp trong dự toán ngân sách năm 2017 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) gửi Bộ Tài chính tổng hợp theo quy định của Luật ngân sách nhà nước.

2. Bộ Quốc phòng, Bộ Công an tổ chức điều tra theo ngành dọc trên cơ sở phương án Tổng điều tra, hướng dẫn của Ban Chỉ đạo Tổng điều tra trung ương và gửi kết quả về Ban Chỉ đạo Tổng điều tra trung ương để tổng hợp chung kết quả của toàn quốc.

3. Bộ Thông tin và Truyền thông, các cơ quan thông tin ở trung ương và địa phương phối hợp với Ban Chỉ đạo Tổng điều tra trung ương và Ban Chỉ đạo Tổng điều tra các cấp trong việc tuyên truyền phục vụ Tổng điều tra.

4. Các Bộ, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chịu trách nhiệm tổ chức, chỉ đạo và thực hiện Tổng điều tra thống nhất theo yêu cầu và hướng dẫn của Ban Chỉ đạo Tổng điều tra trung ương.

Điều 5. Kinh phí thực hiện cuộc Tổng điều tra kinh tế năm 2017 do ngân sách nhà nước đảm bảo và giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) thực hiện quản lý, sử dụng theo quy định của Luật ngân sách nhà nước.

Điều 6. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký ban hành.

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- Tổng cục Thống kê;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, KTTH (3b). M 240

THỦ TƯỚNG

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Nguyễn Xuân Phúc